TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HNGĐ-PT
Ngày: 18-02-2019
V/v Xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nguyệt

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Châu Thạch

Ông Trịnh Văn Hùng

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Phương Chi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 29/2018/TLPT-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2018 về việc "Xin ly hôn".

Do Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 33/2018/HNGĐ-ST ngày 18/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 361/2018/QĐ-PT ngày 24/12/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Vân A, sinh năm: 1979

Địa chỉ: Số 15 N, thị trấn D, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Phúc V, sinh năm: 1966

Địa chỉ: Số 94 thôn Đ, xã T, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

3. Người kháng cáo: Ông Nguyễn Phúc V – Bị đơn.

(Các đương sự có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn bà Nguyễn Thị Vân A trình bày: bà và ông V tự nguyện kết hôn năm 2005, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Nghĩa, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng sống không hợp nhau, không tin tưởng nhau, thường xuyên bất đồng quan điểm, cãi nhau, ông bà đã sống ly thân từ cuối năm 2016. Nay tình cảm vợ chồng không còn, bà đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Thiên T, sinh ngày 22/3/2015, hiện con đang sống với bà. Khi ly hôn bà xin được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận chia tài sản chung. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Phúc V trình bày: Công nhận lời trình bày của bà A về việc kết hôn, đăng ký kết hôn, con chung và tài sản như trên là đúng. Quá trình chung sống có mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, không tin tưởng lẫn nhau. Hiện nay tình cảm vợ chồng vẫn còn, vì con ông không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà A.

Nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn thì ông xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu bà A phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng đã tự thỏa thuận chia tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 33/2018/HNGĐ-ST ngày 18/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh đã xử:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Vân A được ly hôn với ông Nguyễn Phúc V.

Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Thiên T, sinh ngày 22/3/2015 cho bà A trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông V không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Vân A phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số AA/2016/0009069 ngày 11/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh. Bà A đã nộp đủ án phí.

Ngoài ra bản án còn tuyên về quyền kháng cáo và trách nhiệm thi hành án của các bên đương sự.

Ngày 24/10/2018, bị đơn ông Nguyễn Phúc V có đơn kháng cáo không đồng ý với bản án sơ thẩm về phần con chung. Ông yêu cầu được nuôi con chung Nguyễn Thiên T, không yêu cầu bà Vân A cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa hôm nay, ông V vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, bà Vân A không đồng ý với kháng cáo của ông V, đề nghị giải quyết như bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng nêu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại giai đoạn phúc thẩm cũng như tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đồng thời, nêu quan điểm đề nghị không chấp nhận kháng cáo của ông V. Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra lại tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Bà Nguyễn Thị Vân A và ông Nguyễn Phúc V chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên quan hệ hôn nhân giữa bà Vân A và ông V là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, bà Vân A xin ly hôn, ông V không đồng ý nên các bên phát sinh tranh chấp. Cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp "Xin ly hôn" là đúng pháp luật.

[2]Về quan hệ hôn nhân, tài sản chung và nợ chung: sau khi xét xử sơ thẩm các đương sự không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật.

[3]Về con chung: Xét kháng cáo yêu cầu được nuôi con của ông V thì thấy rằng: Theo hồ sơ thể hiện, bà Vân A và ông V có 01 con chung là Nguyễn Thiên T, sinh ngày 22/3/2015, hiện nay con đang sống với bà Vân A. Cả bà Vân A và

ông V đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét nguyện vọng được nuôi con của bà Vân A và ông V là chính đáng. Tuy nhiên, việc giao con cho ai trực tiếp nuôi dưỡng phải đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con. Hiện nay, cháu Thiên T đang ở với mẹ, cháu còn nhỏ và là con gái nên rất cần thiết phải có sự chăm sóc của mẹ. Hơn nữa, bà Vân A có chỗ ở, việc làm và thu nhập ổn định đủ điều kiện để nuôi con. Do đó, cấp sơ thẩm đã giao cháu T cho bà Vân A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông V, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên ông V phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Phúc V. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Vân A được ly hôn với ông Nguyễn Phúc V.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Thiên T, sinh ngày 22/3/2015 cho bà A trực tiếp nuôi dưỡng. Bà A không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc của cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và khi có lý do chính đáng, việc cấp dưỡng có thể thay đổi.

3. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị Vân A phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí (ông Đinh Văn S) nộp thay

theo biên lai thu số AA/2016/0009069 ngày 11/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh. Bà A đã nộp đủ án phí.

Ông Nguyễn Phúc V phải chịu 300.000đ án phí phúc thẩm được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí (do Nguyễn Thị N nộp thay) theo biên lai thu số AA/2016/0009243 ngày 08/11/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh. Ông V đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TANDTC;
- VKSND tỉnh LĐ;
- TAND H. Di Linh (02);
- Phòng KTNV&THA;
- Các đương sự;
- Lưu AV - HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Vũ Thị Nguyệt